

Bản án số: 483/2022/HS-PT

Ngày: 22 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Công Mười

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn

Bà Lê Thúy Cầu

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- đại diện **Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh** tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 200/2022/TLPT- HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thành Nhật M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- **Bị cáo kháng cáo: Nguyễn Thành Nhật M**, tên gọi khác: Hồ Văn Giang; sinh năm 1978, tại Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: Khu phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Những nơi đã ở: khu vực VI, phường H, TP N, tỉnh Hậu Giang. - Xã M6, thị xã N9, tỉnh Sóc Trăng. Như trên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T1 (đã chết) và Bùi Thị Ngọc T2 (đã chết); Gia đình có 08 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy; có vợ tên Lê Thị Thúy O, sinh năm 1980 và có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã số 338 ngày 18/10/2001 và bị tạm giữ từ ngày 25/6/2021, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 122/CSHS-Đ4 ngày 02/7/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai (có mặt)

- **Người bào chữa cho bị cáo theo chỉ định:** Luật sư Vũ Văn T - thuộc Văn phòng Luật sư Vũ T, đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai (có mặt)

(Ngoài ra, vụ án còn có người đại diện hợp pháp của bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không liên quan kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 11/3/2001, Đặng Lê Thế P và Trần Đức D đang chạy xe mô tô hiệu Dream II từ chợ Phúc H1 vào đến gần Ủy ban nhân dân phường T thì gặp Vương Văn T4 sinh năm 1973, ngụ tại 83/35, khu phố 2, phường T, thành phố B chở bạn là Q (không rõ họ và địa chỉ) chạy xe mô tô hiệu Suzuki T4 net bỏ nên D và T4, Q xảy ra mâu thuẫn với nhau. D chạy về nhà kêu Vũ Đình T3, sinh năm 1981, ngụ tại 91/179, khu phố 1, phường T, thành phố B để đi đánh nhau với T4. Sau đó, D, P, T3 quay lại khu vực trên đánh nhau bằng tay với T4 và Q thì được mọi người can ngăn (hai bên không ai bị thương tích).

Đến 23 giờ 30 phút ngày 15/3/2001, T3 đến nhà bạn là Ngô Duy C, sinh năm 1974, ngụ tại 29, khu phố 2, phường T thì gặp Nguyễn Thành Nhật M, sinh năm 1978, ngụ tại 49/20, khu phố 2, phường T, thành phố B, Lê P1 sinh năm, 1982, ngụ tại 91/16, khu phố 2, phường T, thành phố B và Đàm Quang L, sinh năm 1981, ngụ tại 131/5/13, khu phố 3, phường T, thành phố B. Tại đây, M nói với T3 là: "Có một số thanh niên ở phường T5 cầm mã tấu qua tìm T3 để đánh, hiện số thanh niên này đang ở nhà T4". Nghe vậy, T3, P, M bàn bạc chuẩn bị hung khí để đánh nhau. T3 chở P chạy xuống bùng binh B1 tìm T3 (không rõ họ, địa chỉ) là dân giang hồ để mượn mã tấu nhưng không gặp nên quay về nhà C. M lấy xe của T3 chở L qua nhà thờ Phúc H1 để gặp Nguyễn Đình T6, sinh năm 1979, ngụ tại 131/6/4, khu phố 3, phường T, thành phố B mượn mã tấu nhưng T6 nói không có. Sau đó, M chở L và T6 đến nhà kêu thêm Ngô Duy Đ sinh năm 1977, ngụ tại 91/32/8, khu phố 3, phường T, TP B cùng đi. Đ đồng ý nên M chở L, T6, Đ về tập trung tại nhà của C để bàn bạc chuẩn bị đi đánh nhau. Tại đây, T3 nói cho cả bọn biết hiện T3 đang bị một số thanh niên ở phường T5 cầm mã tấu qua tìm T3 để đánh. T3 nhờ M, P, L, T6 và Đ đi đánh trả thù, xong việc T3 sẽ dẫn đi nhậu.

Sau khi bàn bạc thống nhất, cả bọn kéo nhau đi xuống nhà T4 để đánh nhau. Trên đường đi, T3 kêu P về nhà P lấy cây tuýp nước bằng kim loại Ø27 dài khoảng 90 cm đưa cho T3. P lấy một cây lúp xe Lam dài khoảng 70 cm trước nhà M cầm theo, còn M cầm cây tầm vông dài khoảng 1,2m. T6, Đ và L vào đóng cửa bìa ở nhà M cầm theo mỗi người một cây gỗ vuông, dài khoảng 1,2m, rồi cả bọn kéo nhau vào trước cửa Đ1 thuộc khu phố 2, phường T chờ số thanh niên ở trong nhà T4 ra để đánh. Chờ khoảng 30 phút vẫn không thấy, cả bọn kéo nhau vào trước hẻm nhà T4 để tiếp tục chờ, khi đi qua nhà Hùng Mạnh Q1, M rủ Q1 cùng đi, trên đường đi Q1 cũng bê một khúc gỗ dài khoảng 80cm cầm theo. Lúc này ngoài số thanh niên có cầm hung khí để đi đánh nhau còn có thêm Vòng Thanh T7, Vòng Thanh L5, Vũ Minh H2 đều là những thanh niên

ngụ tại khu phố 2, phường T khi nghe nói có đánh nhau nên cũng đi theo để xem. Tất cả đứng chờ trước cửa nhà Vương Ngọc T4 được khoảng 15 phút thì nghe có tiếng xe Honda chạy từ trong nhà T4 ra do Nguyễn Hoàng Đ2, sinh năm 1982, ngụ tại 98/1, khu phố 3, phường T5, thành phố B chạy xe Honda chở Châu Hồng H2, sinh năm 1982, ngụ tại 816/6, khu phố 3, phường T5, thành phố B và Nguyễn Kim H3, sinh năm 1979, ngụ tại 747/5, khu phố 4, phường T5, thành phố B. P kêu lên "Đánh chết mẹ nó đi", M cầm gậy tầm vông chạy trước đánh một cái vào đầu Đ2 làm cho Đ2, H2, H3 đều ngã xuống đất. Ngay lúc này T3, P, L, T6, Đ cùng xông vào dùng hung khí mang theo đánh liên tiếp nhiều cái vào đầu, vào người Đ2, H2 và H3. H3 vùng dậy chạy thoát được nên không bị thương tích gì, còn lại Đ2 và H2 bị đánh ngất xỉu tại chỗ. Khi thấy Đ2 và H2 bị xỉu cả bọn vứt cây bỏ chạy. Riêng Hùng Mạnh Q1 khi thấy đồng bọn đã đánh anh Đ2 và anh H2 chảy máu đầu, ngất xỉu nên không đánh mà đứng ngoài cùng với Tâm, Liêm, Hoàng xem, sau đó thì bỏ về nhà ngủ. T3 dẫn P, L, T6, Đ và M ra cổng 2 sân bay Biên Hòa nhậu đến 3 giờ sáng. Anh Đ2 và anh H2 được H3 và T4 đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đồng Nai và bệnh viện Chợ Rẫy, đến 23 giờ 20 phút ngày 16/3/2001 thì Đ2 chết.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố bị can M, T3, L, T6, P và Đ về tội giết người quy định tại khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự năm 1999. Riêng bị can Nguyễn Thành Nhật M sau khi gây án đã bỏ trốn nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với bị can và ra Quyết định truy nã đối với bị can Nguyễn Thành Nhật M về hành vi phạm tội giết người.

Ngày 14/9/2001, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm tuyên phạt các bị cáo Vũ Đình T3 12 (mười hai) năm tù về tội Giết người; Lê P1 10 (mười) năm tù về tội Giết người; Đàm Quang L 08 (tám) năm tù về tội Giết người; Nguyễn Đình T6 08 (tám) năm tù về tội Giết người; Ngô Duy Đ 08 (tám) năm tù về tội Giết người, các bị cáo liên đới bồi thường số tiền 35.000.000đ (ba mươi năm triệu đồng) cho ông Nguyễn Viết H5 là người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng Đ2. Ngày 27/02/2002, Tòa án nhân dân tối cao đã đưa ra xét xử phúc thẩm vụ án bác đơn kháng cáo của Vũ Đình T3, Lê P1, Đàm Quang L, Nguyễn Đình T6 và đơn kháng cáo của ông Nguyễn Viết H5 Đ diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho T3 và P.

Ngày 25/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai đã bắt bị can Nguyễn Thành Nhật M và phục hồi vụ án đối với bị can M để điều tra làm rõ. Quá trình điều tra M khai có bàn bạc chuẩn bị hung khí, tham gia cùng nhóm của T3 để đi đánh nhau, nhưng không khai nhận đã dùng cây gậy đánh anh Đ2 mà chỉ sử dụng chân tay để đánh.

- Theo Kết luận của Bản khám nghiệm tử thi số: 286/2001/CR/BPB ngày 17/3/2001 thì nạn nhân: Nguyễn Hoàng Đ2 tử vong do: Dập não diện rộng, sâu, não phù tiền triền, tăng huyết áp, tụt hạnh nhân tiểu não.

Còn anh Châu Hồng H2 theo bản giám định pháp y số 351/2001/GDPY ngày 12/4/2001 của Hội đồng giám định Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: Tỷ lệ thương tật tạm thời là 04%.

Tại bản Cáo trạng số 5604/CT-VKS-P2 ngày 29/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành Nhật M về tội “Giết người” theo điểm n, o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 27/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành Nhật M phạm tội “Giết người”.

Căn cứ vào điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Nhật M 16 (Mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành Nhật M để đảm bảo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/02/2022, bị cáo Nguyễn Thành Nhật M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù.

Đ diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm như sau:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguyên nhân dẫn đến tử vong đối với bị hại. Sau khi phạm tội, bị cáo bỏ trốn, quá trình điều tra không thành khẩn khai báo. Vì vậy mức hình phạt đã tuyên là phù hợp, đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo có quan điểm cho rằng:

Nguyên nhân dẫn T4 việc đánh nhau không liên quan đến bị cáo M. Việc bị cáo báo cho T3 chỉ là T6 tin; giữa bị cáo và người bị hại không quen biết nhau. Trường hợp đánh nhau này, tất cả các bị cáo đều xông vào đánh, vật chứng thu giữ cũng không có cây tầm vông. Nên lời khai của bị cáo M cho rằng chỉ đánh bằng tay là có căn cứ.

Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn đặc biệt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bỏ trốn chỉ là do tâm lý hoảng sợ. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo tiếp tục bồi thường lần 2 cho phía bị hại và được họ làm đơn bãi nại vào ngày 24/02/2022.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 23 giờ 20 phút ngày 15/3/2001, tại khu phố 2, phường T, thành phố B, Nguyễn Thành Nhật M cùng đồng phạm đã

có hành vi dùng hung khí là tuýt sắt, laptop, cây tầm vông, cây gỗ vuông đánh chết anh Nguyễn Hoàng Đ2 và làm bị thương anh Châu Hồng H2 tỷ lệ 4%.

Căn cứ các chứng cứ đã thu thập gồm lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, biên bản khám nghiệm tử thi...cho thấy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thành Nhật M về tội “Giết người” với hai tình tiết định khung có tính chất côn đồ và có tổ chức được quy định tại điểm n, o khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người và đúng tội.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo M không khai nhận đã dùng cây gậy đánh anh Đ2 mà chỉ sử dụng chân tay để đánh. Tuy nhiên, căn cứ vào các tài liệu, lời khai các bị cáo đã xử trong bản án số 353/HSST ngày 28/9/2001 đã nhận định và kết luận: “*Bị cáo Nguyễn Thành Nhật M là tên tổ chức, cầm đầu đồng bọn khi phát hiện anh Nguyễn Hoàng Đ2 điều khiển xe Honda chở Châu Hồng H2 và Nguyễn Kim H3 chính bị cáo M cầm gậy tầm vông xông ra đánh vào đầu nạn nhân làm anh Đ2 ngã xuống đất để đồng bọn xông vào đánh tiếp. Nguyên nhân chính dẫn đến cái chết của anh Đ2 là do cú đánh vào đầu nạn nhân của bị cáo M*”. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra xét xử vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo là có căn cứ;

Tuy nhiên, xét nguyên nhân và vai trò của từng bị cáo trong vụ án này đã cho thấy: bản thân bị cáo M không phải là người khởi xướng, nhưng là người đã tấn công bị hại trước; sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho việc giải quyết dứt điểm vụ án. Hội đồng xét xử cũng cân nhắc, đánh giá về tính công bằng trong khi quyết định hình phạt, đồng thời có xem xét bị cáo đã có thiện chí khắc phục hậu quả, được phía bị hại bãi nại. Từ đó xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát chỉ phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thành Nhật M.

Sửa một phần bản án sơ thẩm số 27/2022/HSST ngày 17 tháng 02 năm

2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thành Nhật M** phạm tội “**Giết người**”.

Căn cứ vào điểm n, o khoản 1 Điều 123; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Nhật M **15 (Mười lăm)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thành Nhật M để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Văn

Lê Thúy Cầu

Phạm Công Mười